

Số: 922/QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình tiếp nhận, phân công giải quyết,
trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-TCTHADS ngày 01/3/2018 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2018 của Văn phòng Tổng cục;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến.

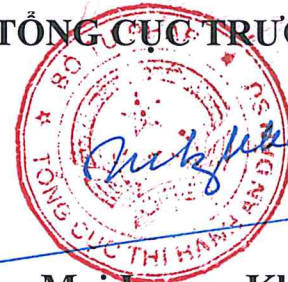
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Tổng cục và Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để b/c);
- Các Phó Tổng Cục trưởng (để t/h);
- Lưu: VT.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Mai Lương Khôi

QUY TRÌNH

Tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến

(Ban hành kèm theo Quyết định số 922/QĐ-TCTHADS ngày 01 tháng 8 năm 2019
..... của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy trình này quy định về việc tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến về công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính.

Kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến (sau đây gọi tắt là kiến nghị) bao gồm: Kiến nghị do các cơ quan của Quốc hội, kiến nghị do Đại biểu Quốc hội hoặc kiến nghị do Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyển đến.

2. Quy trình này áp dụng đối với các cơ quan thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự (sau đây gọi tắt là Tổng cục) và các cơ quan thi hành án dân sự địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Các kiến nghị phải được tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời.

2. Việc tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời kiến nghị phải kịp thời, khách quan, đầy đủ, đúng vấn đề, đúng pháp luật, theo đúng trình tự, thủ tục, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong quá trình giải quyết; là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác hàng năm của người đứng đầu các cơ quan.

Điều 3. Trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời kiến nghị

Kiến nghị được tiếp nhận, xử lý theo trình tự như sau:

1. Tiếp nhận kiến nghị;
2. Phân loại kiến nghị;
3. Phân công trách nhiệm giải quyết, trả lời kiến nghị;
4. Theo dõi, đôn đốc, phối hợp giải quyết, trả lời kiến nghị;
5. Báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị.

Điều 4. Tiếp nhận kiến nghị

1. Tại Tổng cục, Văn phòng Tổng cục có trách nhiệm tiếp nhận kiến nghị, phân loại kiến nghị có nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng cục; hoặc của địa phương để tham mưu cho Tổng Cục trưởng phân công các cơ quan thuộc Tổng cục tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị hoặc chuyển cơ quan thi hành án dân sự địa phương giải quyết.

2. Tại địa phương, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm phân công đơn vị cấp phòng phù hợp tiếp nhận, phân loại kiến nghị có nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục. Đơn vị cấp phòng thuộc Cục được giao làm đầu mối có trách nhiệm tham mưu cho Cục trưởng phân công các phòng chuyên môn thuộc Cục hoặc Chi cục tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị; đồng thời theo dõi đôn đốc, tổng hợp việc xử lý trả lời kiến nghị.

Điều 5. Phân loại kiến nghị

1. Phân loại theo thẩm quyền giải quyết

a) Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của Tổng cục;

b) Kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của cơ quan thi hành án dân sự địa phương.

2. Phân loại theo kết quả giải quyết

a) Kiến nghị đã được giải quyết xong: là những kiến nghị đã được giải quyết dứt điểm trên thực tế; cơ quan có thẩm quyền đã có văn bản của Thủ trưởng cơ quan thông tin tới các cơ quan của Quốc hội, Đoàn Đại biểu quốc hội, các cơ quan liên quan, cử tri hoặc đã ban hành văn bản giải quyết, trả lời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao và đúng quy định của pháp luật;

b) Kiến nghị đang giải quyết: là những kiến nghị mà các cơ quan đang trong quá trình xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật;

c) Kiến nghị sẽ giải quyết: là những kiến nghị dự kiến sẽ được giải quyết theo kế hoạch của cơ quan;

d) Kiến nghị giải trình, thông tin lại với cử tri: là những kiến nghị có nội dung đã được các cơ quan giải quyết xong, trả lời từ các kỳ họp Quốc hội trước hoặc nội dung có liên quan đến thi hành án dân sự đã được quy định trong các văn bản pháp luật và quy định của các cơ quan có thẩm quyền; các kiến nghị chưa thể giải quyết được do chưa có quy định của pháp luật hoặc của cơ quan có thẩm quyền hoặc do chưa có nguồn lực để thực hiện, chưa xác định được thời gian cụ thể.

3. Phân loại theo lĩnh vực nội dung

a) Kiến nghị về xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật;

b) Kiến nghị về cơ chế thực thi chính sách, pháp luật;

c) Kiến nghị xem xét một vụ việc cụ thể.

Điều 6. Phân công trách nhiệm giải quyết, trả lời kiến nghị

1. Văn phòng Tổng cục

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, Văn phòng Tổng cục có trách nhiệm phân loại, báo cáo Tổng Cục trưởng phân công các cơ quan tiếp nhận, giải quyết, trả lời.

b) Đối với các kiến nghị có nội dung chưa rõ ràng, trùng lặp, Văn phòng Tổng cục phối hợp với các cơ quan thuộc Tổng cục làm rõ nội dung, phân loại, báo cáo Tổng Cục trưởng phân công các cơ quan giải quyết, trả lời.

c) Đối với các kiến nghị đã được Tổng Cục trưởng, các cơ quan giải quyết, trả lời theo đúng quy định của pháp luật từ các kỳ họp Quốc hội trước, Văn phòng Tổng cục phối hợp với các cơ quan có liên quan phát hành văn bản thông báo đến các cơ quan của Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội nơi đã có kiến nghị.

2. Các cơ quan thuộc Tổng cục

a) Trường hợp phát hiện nội dung kiến nghị chưa rõ ràng hoặc nội dung kiến nghị không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan mình thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Tổng cục để điều chỉnh, làm rõ nội dung kiến nghị, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

b) Đối với kiến nghị đã được giải quyết, trả lời theo đúng quy định nhưng cử tri vẫn tiếp tục kiến nghị thì cơ quan tiếp nhận thực hiện việc kiểm tra, rà soát và trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị phải thông báo bằng văn bản và gửi kèm theo văn bản đã trả lời trước đó đến Văn phòng Tổng cục và cơ quan đã chuyển kiến nghị.

c) Đối với các kiến nghị cần sự phối hợp của các cơ quan thi hành án dân sự địa phương hoặc các cơ quan trong và ngoài Bộ Tư pháp, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan tiếp nhận phải có văn bản đề nghị các cơ quan đó phối hợp về các nội dung cần giải quyết.

3. Các cơ quan thi hành án dân sự địa phương

a) Đối với các kiến nghị mà việc giải quyết vượt quá khả năng, điều kiện hoặc việc giải quyết có khó khăn, vướng mắc cần có sự tham gia, phối hợp, hỗ trợ của các cơ quan thuộc Tổng cục thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan thi hành án dân sự địa phương phải có văn bản trao đổi, phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Tổng cục để giải quyết.

b) Đối với các kiến nghị được giao cho các cơ quan thuộc Tổng cục chủ trì nhưng phải phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự địa phương để giải quyết, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp, cơ quan thi hành án dân sự địa phương phải có văn bản trả lời.

Điều 7. Theo dõi, đôn đốc, phối hợp giải quyết, trả lời kiến nghị

1. Mọi quan hệ phối hợp trong Hệ thống Thi hành án dân sự trong việc giải quyết, trả lời kiến nghị

a) Văn phòng Tổng cục

Giúp Tổng Cục trưởng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết, trả lời kiến nghị của các cơ quan thuộc Tổng cục và các cơ quan thi hành án dân sự địa phương; đề nghị các cơ quan báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị đã được phân công xử lý; tổng hợp báo cáo kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị.

Trường hợp nhận được thông tin về việc các cơ quan thực hiện việc giải quyết, trả lời kiến nghị không đúng quy định của pháp luật hoặc thực tế thực hiện không đúng như văn bản đã trả lời thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông tin, Văn phòng Tổng cục có trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Tổng cục có văn bản yêu cầu các cơ quan liên quan báo cáo, đồng thời gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin.

b) Các cơ quan thuộc Tổng cục

Thủ trưởng cơ quan được phân công trả lời kiến nghị chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng về việc giải quyết, trả lời kiến nghị đúng theo quy định của pháp luật và Quy trình này; tổng hợp, báo cáo Tổng Cục trưởng đầy đủ về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị, đồng thời gửi Văn phòng Tổng cục để tổng hợp và các cơ quan liên quan để biết và theo dõi.

Đối với các kiến nghị mà việc giải quyết liên quan đến nhiều cơ quan tổ chức hoặc khó khăn, vướng mắc mang tính phức tạp thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan được giao chủ trì phải có văn bản gửi Tổng Cục trưởng để xem xét, xin ý kiến chỉ đạo.

Đối với các kiến nghị có nội dung trùng lặp với các kiến nghị đã được giải quyết thì cơ quan tiếp nhận, giải quyết, thông báo kết quả giải quyết bằng văn bản, đồng thời gửi đến Văn phòng Tổng cục và các cơ quan liên quan theo quy định.

Đối với các kiến nghị liên quan đến việc xây dựng thể chế, chính sách, pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính cần có nhiều thời gian nghiên cứu, tổng kết, đánh giá theo quy trình, thủ tục xây dựng văn bản hoặc các kiến nghị khi thực hiện giải quyết cần phải có nguồn lực phụ thuộc vào điều kiện kinh tế - xã hội mà chưa xác định được thời hạn giải quyết thì các cơ quan

phải giải trình, nêu rõ lý do, dự kiến lộ trình, phương hướng giải quyết, báo cáo với Lãnh đạo Tổng cục để xin ý kiến chỉ đạo về nội dung trả lời.

Các cơ quan được giao phối hợp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì để giải quyết, trả lời kiến nghị. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị phối hợp, cơ quan được đề nghị phải có văn bản trả lời theo đúng quy định của pháp luật và Quy trình này.

Trường hợp nội dung giải quyết, trả lời kiến nghị không đầy đủ, chính xác thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông tin phản ánh, cơ quan chủ trì phải rà soát, kiểm tra, trao đổi để điều chỉnh lại và có văn bản đính chính, bổ sung gửi Văn phòng Tổng cục và các cơ quan có liên quan.

c) Các cơ quan thi hành án dân sự địa phương

Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện thực hiện việc giải quyết, trả lời kiến nghị chủ động, phối hợp, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị đã được giao cho cơ quan mình và các cơ quan phối hợp, đảm bảo việc giải quyết, trả lời kiến nghị đúng quy định, đúng thời hạn. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan thi hành án dân sự địa phương có trách nhiệm giải quyết, trả lời và gửi kết quả bằng văn bản về Tổng cục để tổng hợp, trả lời kiến nghị theo quy định.

Đối với các kiến nghị mà việc giải quyết có khó khăn, vướng mắc phức tạp hoặc cần có sự phối hợp giải quyết của các cơ quan thuộc Tổng cục thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan thi hành án dân sự địa phương phải chủ động liên hệ với cơ quan chức năng thuộc Tổng cục để phối hợp giải quyết, xử lý.

Các kiến nghị liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhiều địa phương được giao cho một địa phương chủ trì nghiên cứu giải quyết, trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được kiến nghị, địa phương được giao chủ trì phải có văn bản gửi đến các địa phương liên quan để phối hợp giải quyết. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị phối hợp, các địa phương được đề nghị phối hợp phải có văn bản trả lời.

Thủ trưởng cơ quan được phân công thường xuyên chủ động theo dõi, rà soát, tổng hợp, đánh giá kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị về những vấn đề thuộc thẩm quyền được giao; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổng Cục trưởng và các cơ quan thuộc Tổng cục.

Trường hợp thông tin về giải quyết, trả lời kiến nghị của các địa phương không chính xác, thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông tin phản ánh, cơ quan thi hành án dân sự địa phương phải rà soát, kiểm tra

lại chính xác và thông báo kịp thời bằng văn bản đến các cơ quan liên quan thuộc Tổng cục.

2. Mối quan hệ giữa các cơ quan trong Hệ thống Thi hành án dân sự và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngoài Bộ

a) Văn phòng Tổng cục có trách nhiệm tiếp nhận kiến nghị do Văn phòng Bộ chuyển đến để phân loại, báo cáo Tổng Cục trưởng phân công đơn vị thực hiện.

b) Đối với các kiến nghị do Văn phòng Bộ chuyển đến nội dung chưa rõ ràng hoặc không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục Thi hành án dân sự, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, Văn phòng Tổng cục có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Bộ để điều chỉnh chuyển đến cơ quan khác có thẩm quyền giải quyết hoặc làm rõ nội dung kiến nghị.

c) Đối với kiến nghị đã được các cơ quan tiếp nhận, giải quyết, trả lời theo đúng quy định của pháp luật ở các kỳ họp Quốc hội trước nhưng cử tri vẫn tiếp tục kiến nghị thì Văn phòng Tổng cục rà soát, tổng hợp và trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị phải thông báo bằng văn bản và gửi kèm theo văn bản đã thông báo kết quả giải quyết, trả lời trước đó đến Văn phòng Bộ để gửi đến các cơ quan liên quan nơi có cử tri kiến nghị.

d) Trường hợp các kiến nghị có nội dung liên quan đến các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ hoặc ngoài Bộ thì cơ quan chủ trì xử lý kiến nghị có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan đó để giải quyết, trả lời kiến nghị theo quy định.

Điều 8. Báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị

1. Văn phòng Tổng cục chủ trì, phối hợp Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo chịu trách nhiệm giúp Tổng Cục trưởng tổng hợp, đánh giá kết quả tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời kiến nghị về lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng Cục trưởng theo quy định.

2. Các cơ quan thuộc Tổng cục chủ động theo dõi, rà soát, tổng hợp, đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết; báo cáo Tổng Cục trưởng, đồng thời thông tin tới Văn phòng Tổng cục và các cơ quan liên quan chậm nhất là 45 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Quốc hội. Báo cáo bao gồm các nội dung sau:

a) Số lượng các kiến nghị chuyển đến và phân loại theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy trình này;

b) Đối với các kiến nghị đã giải quyết xong nêu tại điểm a, khoản 2 Điều này, phải có Phụ lục kèm theo, ghi rõ kết quả đã thực hiện, danh mục những văn bản đã được ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và danh mục các vụ việc đã được thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm;

c) Kết quả giải quyết, trả lời các kiến nghị thuộc nhóm “đang giải quyết” và “sẽ giải quyết”; tổng hợp những vấn đề bức xúc mà cử tri quan tâm, kiến nghị nhiều lần, qua nhiều kỳ họp; kiến nghị liên quan đến việc sửa đổi cơ chế chính sách, quy định của nhà nước và kiến nghị chưa thể thực hiện ngay được do chưa có nguồn lực;

d) Đánh giá về kết quả giải quyết kiến nghị và có đề xuất đối với Tổng Cục trưởng và các cơ quan có liên quan.

3. Các cơ quan thi hành án dân sự địa phương có trách nhiệm rà soát, tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị theo khoản 2 Điều này và gửi về Văn phòng Tổng cục để theo dõi, tổng hợp.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết kiến nghị, Văn phòng Tổng cục chủ trì, phối hợp Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị gửi Văn phòng Bộ hoặc các cơ quan của Quốc hội theo quy định.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Tổng cục, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện Quy trình này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy trình này nếu có phát sinh vướng mắc thì Thủ trưởng các cơ quan thuộc Tổng cục, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Tổng Cục trưởng qua Văn phòng Tổng cục để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Mai Lương Khôi